TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2021/HS-ST
Ngày: 22/9/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn T Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Trương Nguơn**.

2/ Bà **Trần Thu Hồng**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Lương Huỳnh Phúc Tài** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Thành Nam** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 26 ngày 7 tháng 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/HSST-QĐ ngày 24 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

HUỲNH T (Tý Đ)

- Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1999, tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Ấp Thạnh Lạc Đ, xã Thạnh N, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Không.

- Trình độ học vấn: 8/12.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

- Con ông Huỳnh Văn Đô – sinh năm 1973 và bà Võ Thị Thu An – sinh năm 1974.

- Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: 02 lần.

+ Ngày 05/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây tỉnh Tiền Giang tuyên phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 26/4/2019.

+ Ngày 19/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây tỉnh Tiền Giang tuyên phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 16/9/2020.

- Tiền sự: Không.

Ngày 08/11/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Thạnh N áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* **Lê Quang H** – sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Ấp Thạnh Lạc Đ, xã Thạnh N, huyện G, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ **Nguyễn Nhật A (B)** – sinh ngày 06/02/2004.

Người đại diện: **Nguyễn Văn N** – sinh năm 1964 (cha ruột Nhật A).

Cùng cư trú: Ấp Bình Trung, xã Thạnh N, huyện G, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

2/ **Huỳnh Thị A** – sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Ấp Thạnh Lạc Đ, xã Thạnh N, huyện G, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

** Người làm chứng:* **Lê Thị A** – sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Ấp Thạnh Lạc Đ, xã Thạnh N, huyện G, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 45 phút, ngày 24/01/2021, bị cáo sử dụng xe đạp điện của em Huỳnh T Duy (em ruột của bị cáo) điều khiển chở Nguyễn Nhật A đi chơi về. Khi gần đến nhà anh Lê Quang H, bị cáo nảy sinh ý định trộm gà, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến trước nhà anh H, bị cáo dừng xe và quan sát thấy nhà không có ai trông coi, bị cáo đi vào trộm 02 con gà trống cựa mỗi con có trọng lượng 1,7kg, còn Nhật A ở lại trông xe, lúc này anh Lê T Anh (em ruột anh H) nhìn thấy, truy hô đồng thời chạy ra định giữ bị cáo lại. Thấy anh T Anh truy hô nên bị cáo ôm 02 con gà trộm được đi ra đưa cho Nhật A giữ, rồi bị cáo

điều khiển xe chở Nhật A định chạy tẩu thoát. Lúc này, anh T Anh tiến lại cản trở không cho bị cáo điều khiển xe bỏ chạy nên bị cáo và anh T Anh xảy ra ẩu đả (không gây thương tích), bị cáo hăm dọa sẽ dùng dao đâm nên anh T Anh sợ, không tiếp tục ngăn cản nữa mà để cho bị cáo điều khiển xe chở Nhật A tẩu thoát.

Trong quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận vào ngày 20/01/2021, cũng tại nhà anh Lê Quang H bị cáo một mình thực hiện trộm cắp 06 con gà trống cựa của anh H lần lượt có trọng lượng là 01 con 1,1 kg; 01 con 1,2 kg; 02 con mỗi con 03 kg; 02 con mỗi con 2,5kg. Sau khi trộm, bị cáo bắt 04 con bỏ vào giỏ điệm đem ra phía trước nhà anh H để, rồi đem 02 con (1,1kg và 1,2 kg) về nhà bà Huỳnh Thị A (dì ruột của bị cáo) cất giấu trước, ngay sau đó bị cáo trở lại định lấy 04 con gà nêu trên, nhưng khi đến thì 04 con gà không còn.

Qua xác minh, bị cáo đã bị kết án 02 lần về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo là người nghiện ma túy, bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi bị anh T Anh phát hiện hành vi trộm cắp, bị cáo đã có hành vi hành hung anh T Anh nhằm mục đích để tẩu thoát nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng *"Hành hung để tẩu thoát"*. Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSGCT ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây truy tố bị cáo Huỳnh T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị mức án phạt đối với bị cáo Huỳnh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào ngày 20/01/2021 và ngày 24/01/2021 tại nhà anh Lê Quang H thuộc ấp Thạnh Lạc Đ, xã Thạnh N, huyện G, tỉnh Tiền Giang, bị cáo đã lén lút lấy trộm 08 con gà trống cựa có tổng giá trị là 1.894.000 đồng của anh Lê Quang H, trong khi trước đó bị cáo đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, bị cáo đã có hành vi lén lút lợi dụng sự sơ hở, chủ quan của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã chiếm đoạt 08 con gà trống cựa thành tiền là 1.894.000 đồng, bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, bị cáo còn có hành vi hành hung anh T Anh nhằm mục đích để tẩu thoát nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh T gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đang ở độ tuổi thanh niên, đủ sức lao động tạo của cải vật chất để phục vụ nhu cầu cá nhân, giúp ích gia đình, xã hội nhưng do bản tính tham lam, chay lười lao động, nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo không chỉ làm thiệt hại đến tài sản của người khác mà còn gây hoang mang trong nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo đã có 02 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, ngoài ra bị cáo là người nghiện ma túy mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, cho thấy sự xem thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung, đồng thời cũng giúp bị cáo cai nghiện ma túy.

[5] Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phía bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử xem đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại các điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại Lê Quang H số tiền 1.200.000 đồng, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

[7.1] 01 xe đạp điện màu xanh, có rổ bằng kim loại màu trắng inox, đèn chiếu sáng bị rạn nứt, tình trạng đã cũ, không có dây xích và bàn đạp xe; yên sau và yên trước bị rách dán băng keo màu đen của Huỳnh T Duy. Duy không biết bị cáo dùng xe của mình để làm phương tiện trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Công Tây đã trả cho Duy là có cơ sở.

[7.2] 02 con gà trống cựa, mỗi con có trọng lượng 1,7kg; 01 con gà trống cựa, trọng lượng 1,2kg; 01 con gà trống cựa, trọng lượng 1,1kg của anh H. Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Công Tây đã trả lại cho anh H là có cơ sở.

[7.3] 01 con gà trống cựa, trọng lượng 3,3kg của anh Trần Văn Dũng không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Công Tây đã trả lại cho Trần Văn Dũng là có cơ sở.

[8] Đối với Nguyễn Nhật A, đã có hành vi giúp sức bị cáo trộm cắp tài sản, tuy nhiên do giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng, bản thân Nhật A chưa có tiền án, tiền sự. Nên Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Công Tây không xử lý hình sự mà xử phạt vi phạm hành chính đối với Nhật A là có căn cứ.

[9] Đối với bà Huỳnh Thị A không biết nguồn gốc số gà mà bị cáo nuôi ở nhà bà là do trộm cắp mà có nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm đối với bà Ánh là có căn cứ.

[10] Về án phí: Do nhận định bị cáo có tội nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh T (Tý Đ) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng các điểm s, b khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 2 Điều 173; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- <u>Xử phạt</u>: Bị cáo **Huỳnh T (Tý Đ) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2021.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Huỳnh T phải chịu **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án

này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo người bị hại vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt án văn hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- CA tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- Bị cáo;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn T Anh